

VAI TRÒ CỦA TRIẾT HỌC TRONG CUỘC SỐNG

● NGUYỄN HỮU VƯỢNG

TÓM TẮT:

Sự ra đời và phát triển của tư duy triết học thời cổ đại là một minh chứng khách quan và không thể bác bỏ về sự cần thiết của trình độ tư duy trừu tượng khi con người nhận thức và hoạt động thực tiễn. Với chức năng thế giới quan và phương pháp luận, triết học trở thành công cụ đắc lực trong hoạt động chế ngự thiên nhiên và sự nghiệp giải phóng con người của những lực lượng xã hội tiến bộ. Bài viết đã làm rõ tính tất yếu của triết học trong cuộc sống, từ đó nêu bật được vai trò quan trọng của triết học đối với mọi lĩnh vực trong đời sống xã hội.

Từ khóa: tư duy triết học, vai trò triết học; cuộc sống.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, việc tìm ra sự cân bằng giữa cơ hội và nguy cơ đang là một vấn đề cấp thiết và triết học là một trong những khoa học phải góp phần tìm ra sự cân bằng đó. Những quan điểm triết học căn bản và phổ biến cho đến nay vẫn cho rằng, khác với các khoa học khác, triết học nghiên cứu và giải thích thế giới trong tính chỉnh thể, tính hệ thống. Để giáo dục ý thức cho công dân, cần có triết học và các môn khoa học xã hội, nhân văn khác. Từ đó cho thấy, triết học có vai trò rất quan trọng đối với đời sống xã hội.

2. Nội dung

2.1. Triết học là nền tảng của tư duy phản biện

Tư duy phản biện rất quan trọng trong lĩnh vực nghề nghiệp chuyên môn và mọi chuyên ngành khoa học. Quá trình tư duy phản biện liên quan đến việc thu thập và diễn giải thông tin một cách thận trọng và từ đó để đạt đến một kết luận có thể

biện minh được rõ ràng. Đối với sinh viên, để học được kiến thức, thì sự gắn kết trí tuệ là điều cốt yếu. Mục đích của nền giáo dục hiện đại là hướng đến xây dựng những công dân toàn cầu có khả năng làm chủ, có năng lực tư duy tốt để thích ứng và giải quyết những vấn đề mới của thời đại. Triết học với chức năng thế giới quan và phương pháp luận chung nhất cho nhận thức và hoạt động thực tiễn có vai trò quan trọng góp phần nâng cao năng lực tư duy phản biện - năng lực tư duy thiết yếu cho con người.

2.2. Vai trò của triết học đối với thế giới quan

Thế giới quan là quan niệm của con người với thế giới, còn triết học chính là hạt nhân lý luận trong thế giới quan. Triết học có vai trò mô tả những vấn đề của thế giới quan bằng hệ thống các khái niệm, phạm trù, quy luật. Ngoài ra, triết học nêu ra các quan điểm cũng như chứng minh cho các quan điểm đó bằng lý tính. Vì vậy thông qua thế giới quan triết học, thế giới quan sẽ được thể

hiện qua những quan điểm về kinh tế, chính trị, đạo đức, pháp luật,... Đặc biệt, thế giới quan được phân chia thành nhiều cấp độ khác nhau. Thế giới quan được xem là kim chỉ nam giúp con người hướng đến những hoạt động tích cực theo sự phát triển của xã hội. Một thế giới quan đúng đắn sẽ hướng con người hoạt động theo những tư duy phát triển và góp phần vào sự tiến bộ của xã hội. Thế giới quan chính là cơ sở cho sự hình thành tư tưởng về mặt nhân cách, đạo đức, chính trị và hành vi. Có thể chia ra các loại thế giới quan như sau:

- Thế giới quan huyền thoại

Thế giới quan huyền thoại là thế giới quan có nội dung kết hợp một cách tự nhiên giữa thế giới thực và ảo.

Thế giới quan huyền thoại được thể hiện thông qua các chuyện thần thoại của công xã nguyên thủy. Đây là kết quả tất yếu của trình độ nhận thức thấp, khi con người chưa hiểu nguồn gốc, bản chất và quy luật của các sự vật, hiện tượng của thế giới và chính bản thân con người. Vì vậy, con người đã nhân cách hóa, thần thánh hóa các vị thần như trong thần thoại Hy Lạp, Trung Quốc hoặc Ấn Độ... là kết quả của sự nhân cách hóa đó. Do đó, thế giới quan huyền thoại không phải là phản ánh trực tiếp thế giới khách quan.

- Thế giới quan tôn giáo

Thế giới quan tôn giáo là thế giới quan có niềm tin mãnh liệt vào sức mạnh của lực lượng siêu nhiên đối với thế giới, đối với con người, được thể hiện thông qua hoạt động có tổ chức để suy tôn, sùng bái các lực lượng siêu nhiên. Thế giới quan tôn giáo có nguồn gốc xã hội và nguồn gốc nhận thức. Nguồn gốc xã hội do sự bất lực của con người trước những thiên tai, dịch họa xảy ra làm nảy sinh tín ngưỡng tôn giáo với những ước mơ, khát vọng vào cuộc sống sau khi đã chết. Nguồn gốc về mặt nhận thức, do tuyệt đối hóa vai trò của ý thức, mặt khác còn do sự bất lực của con người trước các hiện tượng tự nhiên dẫn đến thần thánh hóa các hiện tượng đó, hình thành biểu tượng và tình cảm, niềm tin và lý tưởng tôn giáo. Đúng như Ph. Ăng-ghe-n đã định nghĩa về tôn

giáo: “tất cả mọi tôn giáo chẳng qua chỉ là sự phản ánh hư ảo vào trong đầu óc của con người của những lực lượng bên ngoài chi phối cuộc sống hàng ngày của họ; chỉ là sự phản ánh mà trong đó những sức mạnh ở trần thế đã mang hình thức sức mạnh siêu trần thế” [1].

Đặc trưng chủ yếu của thế giới quan tôn giáo đó là niềm tin vào một thế giới “siêu trần thế” hoàn thiện, hoàn mỹ mà con người sau khi chết. Đó cũng là niềm tin về tâm linh, đời sống tâm linh của con người. Cho nên, tôn giáo ảnh hưởng rất lớn đến đời sống xã hội, làm cho con người sống an phận, thủ tiêu đấu tranh xã hội và bị lạm dụng bởi lợi ích của các giai cấp bóc lột trong lịch sử. Mặt khác, tôn giáo cũng có khả năng “định hướng” cải thiện và làm việc thiện của con người trong một chừng mực nhất định nào đó khi quan hệ giữa cái thiện và cái ác. Thế giới quan tôn giáo là một trong những nguồn gốc hình thành phong tục, truyền thống văn hóa của các dân tộc. Chính điều này đã giúp cho thế giới quan tôn giáo tồn tại trong đời sống tinh thần đến ngày nay.

- Thế giới quan triết học

Thế giới quan triết học là hệ thống những quan điểm có tính khái quát về thế giới, về vai trò của con người đối với thế giới thông qua hệ thống các khái niệm, phạm trù, quy luật.

Có thể phân chia thế giới quan triết học thành thế giới quan duy vật, duy tâm, thế giới quan khoa học và phản khoa học. Trong đó, thế giới quan khoa học có ý nghĩa định hướng cho hoạt động của con người trên cơ sở tổng kết những thành tựu nghiên cứu khoa học, thực nghiệm khoa học và dự báo khoa học.

Triết học là cơ sở lý luận, hạt nhân của thế giới quan. Vấn đề chủ yếu của mọi thế giới quan cũng là vấn đề cơ bản của triết học, đó là giải quyết mối quan hệ giữa vật chất và ý thức dưới các quan điểm, quan niệm khác nhau. Triết học làm cho thế giới quan phát triển như một quá trình tự giác dựa trên sự tổng kết kinh nghiệm thực tiễn và tri thức do các khoa học đưa lại. Đó là chức năng thế giới quan của triết học.

- Thế giới quan triết học Mác - Lênin

Thế giới quan triết học Mác - Lênin là sự kế thừa, phát triển tinh hoa chủ nghĩa duy vật và phép biện chứng trong lịch sử tư tưởng của nhân loại.

Chủ nghĩa duy vật trong chủ nghĩa Mác - Lênin là chủ nghĩa duy vật biện chứng với tư cách là hạt nhân lý luận của thế giới quan khoa học: là chủ nghĩa duy vật lịch sử với tư cách là hệ thống: các quan điểm duy vật biện chứng về nguồn gốc, động lực và những quy luật chung nhất chi phối sự vận động, phát triển của xã hội loài người.

Phép biện chứng trong chủ nghĩa Mác-Lênin là phép biện chứng duy vật với tư cách là "học thuyết về sự phát triển, dưới hình thức hoàn bị nhất, sâu sắc nhất và không phiến diện", học thuyết về tính tương đối của nhận thức - ngày nay gọi là lý luận nhận thức hay nhận thức luận.

Nắm vững những nội dung cơ bản về thế giới quan triết học của chủ nghĩa Mác - Lênin vừa là điều kiện tiên quyết để nghiên cứu toàn bộ hệ thống lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, vừa là điều kiện tiên quyết để vận dụng một cách sáng tạo trong hoạt động nhận thức và thực tiễn nhằm giải quyết những vấn đề mà đời sống xã hội của đất nước, của thời đại đang đặt ra.

2.3. Vai trò của triết học đối với phương pháp luận

Phương pháp luận chính là kho tàng quan điểm, nguyên tắc xuất phát chỉ đạo chủ thể trong việc xác định phương pháp. Hơn nữa còn giúp xác định phạm vi, khả năng áp dụng phương pháp hợp lý, có hiệu quả tối đa cho các vấn đề liên quan.

Vai trò của triết học đối với phương pháp luận chính là giúp nêu cao nhận thức và thực tiễn với một vấn đề. Có nghĩa là chỉ đạo sự tìm kiếm, xây dựng, chọn lọc cũng như vận dụng những phương pháp để thực hiện hoạt động nhận thức, thực tiễn.

2.4. Vai trò của triết học đối với các khoa học chuyên ngành và tư duy lý luận

Sự hình thành, phát triển của triết học gắn liền với sự khái quát các thành tựu phát triển của khoa học chuyên ngành. Trong đó triết học chính là thế

giới quan của khoa học. Nhờ sự đóng góp này mà con người có cơ sở lý luận để đánh giá các thành tựu mà khoa học chuyên ngành đạt được. Từ đó vạch ra phương hướng, chỉ ra phương pháp cho việc nghiên cứu để đạt được những thành công to lớn hơn.

2.5. Triết học có ý nghĩa đặc thù của nó trong giới kinh doanh

Theo Joanna Hughes (2018), Bất cứ ai muốn thành công, muốn dẫn đầu trong lĩnh vực kinh doanh đầy thách thức, trong quản trị công, trong chính trị hoặc đơn giản là ngoài xã hội, thì đều cần có những kỹ năng cốt yếu nào đó. Những kỹ năng phân tích nghiêm ngặt, luận cứ vững chắc, sự xem xét có phê phán, đều là những kỹ năng của triết học. Không môn học nào rèn luyện khả năng tư duy nhất quán, có hệ thống hơn là môn triết học. Những kỹ năng này không chỉ giới hạn trong giới kinh doanh. Chúng có thể được vận dụng trong hầu hết mọi bối cảnh, trong nghề nghiệp lẫn trong cuộc sống riêng tư.

3. Kết luận

Nghiên cứu khái niệm và nguồn gốc của triết học cho chúng ta hiểu được Triết học là hệ thống tri thức lý luận chung nhất của con người về thế giới; về vị trí vai trò của con người trong thế giới đó. Triết học đóng vai trò hạt nhân lý luận của thế giới quan, giữ vai trò định hướng cho quá trình củng cố và phát triển thế giới quan của mỗi cá nhân, mỗi cộng đồng người trong lịch sử. Triết học cho chúng ta hiểu được sự hình thành các trường phái triết học duy vật và duy tâm trong lịch sử, cũng như 2 phương pháp nghiên cứu đối lập nhau trong lịch sử là phương pháp siêu hình và phương pháp biện chứng, giúp chúng ta xây dựng được phương pháp biện chứng trong nhận thức và cải tạo thế giới.

Với chức năng thế giới quan và phương pháp luận, triết học trở thành công cụ đắc lực trong hoạt động chế ngự thiên nhiên và sự nghiệp giải phóng con người của những lực lượng xã hội tiên bộ. Đó là lý do giải thích tại sao cuộc sống cần đến triết học ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. C.Mác và Ph.Ăngghen: Toàn tập (1995). Nhà Xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội, T.20, tr437.
2. Joanna Hughes (2018). Four reasons why Philosophy is as relevant as ever.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). Giáo trình triết học. Nhà Xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật, tháng 8/2018.
4. Nguyễn Hữu Vui - Chủ biên (1998). Lịch sử triết học. Nhà Xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 27/01/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 16/02/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 15/3/2024

Thông tin tác giả:

TS. NGUYỄN HỮU VƯỢNG

Khoa Xã hội - Truyền thông, Trường Đại học Văn Hiến

THE ROLE OF PHILOSOPHY IN LIFE

● Ph.D **NGUYEN HUU VUONG**

Faculty of Society and Communications,
Van Hien University

ABSTRACT:

The development of philosophical thinking in ancient times is an objective and irrefutable proof of the necessity of abstract thinking when people perceive and recognize the practice. Philosophy becomes an effective tool in the work of controlling nature and liberating people from progressive social forces. This paper highlighted the necessity and important role of philosophy in all social aspects.

Keywords: philosophical thinking, the role of philosophy, life.